

Số: /BC-CĐCĐ-NCPT&BDCL

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NĂM 2023

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

- Tên trường: TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG THÁP;
- Lãnh đạo phụ trách BDCL: Trần Văn Lục – Phó Hiệu trưởng;
- Số điện thoại: 0918.662.718;
- Địa chỉ trường: 259, Thiên Hộ Dương, phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Trụ sở chính) – 02 Trần Phú, phường 3, TP. Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Cơ sở 1).
- E-mail: cdcddt@dtcc.edu.vn
- Website: www.dtcc.edu.vn

B. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

I. TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Thời gian thực hiện tự đánh giá

- 1.1. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 01 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023.
- 1.2. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2023.

2. Kết quả tự đánh giá

- 2.1. Tổng số điểm tự đánh giá: 96
- 2.2. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đào tạo.
- 2.3. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết tại Phụ lục 01*).

II. TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Số lượng CTĐT thực hiện tự đánh giá: 05
- Số lượng CTĐT tự đánh giá đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng: 0

1. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo:

- Tên ngành/nghề: Công nghệ ô tô
- Trình độ: Cao đẳng
- Cấp độ: (*quốc gia/khu vực/quốc tế*): Quốc tế

1.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

- a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2023
- b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2023

1.2. Kết quả tự đánh giá

- a. Tổng số điểm tự đánh giá: 96/100
- b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.
- c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết báo cáo kèm theo*).

2. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo:

- Tên ngành/nghề: Cắt gọt kim loại
- Trình độ: Cao đẳng
- Cấp độ: (*quốc gia/khu vực/quốc tế*): Quốc tế

2.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

- a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2023
- b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2023

2.2. Kết quả tự đánh giá

- a. Tổng số điểm tự đánh giá: 96/100
- b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo
- c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết báo cáo kèm theo*).

3. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo:

- Tên ngành/nghề: Công nghệ thực phẩm
- Trình độ: Cao đẳng
- Cấp độ: (*quốc gia/khu vực/quốc tế*): Khu vực ASEAN

3.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

- a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2023
- b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2023

3.2. Kết quả tự đánh giá

- a. Tổng số điểm tự đánh giá: 96/100
- b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo
- c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết báo cáo kèm theo*).

4. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo:

- Tên ngành/nghề: Bảo vệ thực vật
- Trình độ: Cao đẳng
- Cấp độ: *(quốc gia/khu vực/quốc tế): Khu vực ASEAN*

4.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

- a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2023
- b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2023

4.2. Kết quả tự đánh giá

- a. Tổng số điểm tự đánh giá: 94/100
- b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo
- c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn *(chi tiết báo cáo kèm theo)*.

5. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo:

- Tên ngành/nghề: Nuôi trồng thủy sản
- Trình độ: Cao đẳng
- Cấp độ: *(quốc gia/khu vực/quốc tế): Khu vực ASEAN*

5.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

- a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2023
- b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2023

5.2. Kết quả tự đánh giá

- a. Tổng số điểm tự đánh giá: 98/100
- b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo
- c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn *(chi tiết báo cáo kèm theo)*.

C. ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng các nghề trọng điểm, phù hợp với vùng miền để đào tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị đào tạo và đào tạo chuyên gia về lĩnh vực tư vấn kiểm định, liên kết với các trường Khu vực ASEAN, Quốc tế.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Cơ quan quản lý Nhà nước có chính sách khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiến hành công tác tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề

nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu chất lượng đào tạo ngày càng cao của doanh nghiệp.

3. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Tháp

- Hỗ trợ trường trong việc đào tạo nghề ngắn hạn, đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ; đào tạo nghề đi lao động nước ngoài, công tác liên kết đào tạo.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho giảng viên trường tham gia các lớp thi chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định.

4. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp

- Tạo điều kiện cho trường tham gia các hoạt động giáo dục định hướng nghề nghiệp tại các trường THCS, THPT;

- Tạo điều kiện cho giảng viên các môn văn hóa của trường tham gia bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2028 để thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo văn hóa trung học phổ thông.

5. Đối với các Sở, ngành, các Hội nghề nghiệp, các Doanh nghiệp

- Hỗ trợ trường trong việc tuyển sinh hàng năm trong nước và du học sinh Vương quốc Campuchia, Lào;

- Hỗ trợ nhà trường trong hoạt động định hướng nghề nghiệp, đào tạo và giải quyết việc làm.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh đồng Tháp (để báo cáo);
- Sở LĐTBXH tỉnh Đồng Tháp (để báo cáo);
- Lãnh đạo Trường (để biết);
- Lưu: VT, TT.NCPT&BDCL

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Quang Huy